

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

Bản án số: 76/2019/HS-ST
Ngày: 24/7/2019

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Na

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ
2. Ông Đỗ Đức Dũng

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thị Hoàng Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2019/HSST ngày 02 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2019/QĐXXST-HS ngày 08/7/2019 đối với bị cáo:

Phạm Kiên T - sinh ngày 16/5/1981 tại: thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: tổ C, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: không; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; dân tộc: tày; trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; con ông: Phạm Văn K, sinh năm 1942; con bà: Phan Thị R (Phan Thị G), sinh năm 1946 - cùng cư trú tại: tổ C, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con út trong gia đình; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: không;

Nhân thân:

+ Năm 2002 bị UBND tỉnh Cao Bằng đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục 24 tháng.

+ Năm 2005 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng xử phạt 09 tù về tội Trộm cắp tài sản.

+ Năm 2009 bị Công an thị xã Cao Bằng xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Năm 2009 bị UBND tỉnh Cao Bằng đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc 24 tháng.

+ Năm 2012 bị UBND thị xã Cao Bằng đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc 12 tháng.

Bị cáo bị bắt ngày 18/4/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giam, tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị R (Phan Thị G)

Nơi cư trú: tổ C, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại khu vực đầu cầu S thuộc tổ B, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng đã bắt quả tang Phạm Kiên T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Kiên T đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 18/4/2019 bị cáo đi từ nhà tại tổ C, phường H, thành phố C đến khu vực Bến xe khách cũ thuộc phường S, thành phố C để tìm mua heroine về sử dụng, đến nơi bị cáo gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi không biết tên, địa chỉ, dáng người giống nghiện nên hỏi người đó nếu có heroine thì bán cho bị cáo 300.000 đồng, hai bên đồng ý, bị cáo đưa cho người đàn ông đó 300.000 đồng và người đó lấy từ trong túi quần ra đưa cho bị cáo 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng có chữ “ Du lịch”, bên trong có 07 gói heroine gói bằng giấy bạc màu vàng. Sau đó, bị cáo đi ra quán trà đá ở đầu cầu S để uống nước, đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì có cơ quan công an đến kiểm tra, phát hiện và thu giữ toàn bộ số vật chứng.

Vào hồi 14 giờ 25 phút ngày 18/4/2019 cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành mở niêm phong tang vật cân xác định trọng lượng số ma túy thu giữ đối với bị cáo là 0,21 gam (không phải hai mươi một gam).

Hành vi của bị cáo Phạm Kiên T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố trước pháp luật về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 64/CT-VKSTP ngày 30/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã truy tố bị cáo Phạm Kiên T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố: hành vi của bị cáo Phạm Kiên T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố.

Các vấn đề khác của vụ án:

Ngày 03 tháng 5 năm 2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 92 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận giám định số 135/GĐMT ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “*Mẫu gửi giám định là ma túy, loại: heroin*”. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Về vật chứng chuyển theo vụ án gồm có: số heroine thu giữ đối với bị cáo sau khi trích mẫu vật gửi giám định, 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Masstel, 01 điện thoại Samsung và số tiền 1.200.000 đồng. Hiện nay, số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/7/2019.

Về nguồn gốc của số heroine: bị cáo Phạm Kiên T khai mua với một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ, việc mua bán không ai biết nên công an không có căn cứ xác minh, xử lý.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị R cho biết: chiếc xe máy màu đen, nhãn hiệu Honda Wave Anpha, biển kiểm soát 11B1-300.5N là tiền của bà đưa cho bị cáo mua lại xe máy cũ về để sử dụng, bị cáo dùng chiếc xe đi thực hiện hành vi phạm tội, bà R không biết, bà đã nhận lại chiếc xe và không có ý kiến gì, đồng thời xin xét xử vắng mặt.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Phạm Kiên T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Phạm Kiên T mức án từ 18 đến 24 tháng tù; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số heroine là vật chứng của vụ án còn lại sau khi trích mẫu vật gửi giám định; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Masstel, 01 điện thoại Samsung và số tiền 1.200.000 đồng nhưng cần giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Về mặt khách quan: hồi 11 giờ 15 phút ngày 18 tháng 4 năm 2019, tại khu vực đầu cầu S thuộc tổ B, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng đã bắt quả tang Phạm Kiên T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (loại ma túy heroine) với trọng lượng là 0,21 gam.

Về mặt chủ quan: mục đích của bị cáo Phạm Kiên T tàng trữ heroine để sử dụng cho bản thân, bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Về mặt khách thể: hành vi của Phạm Kiên T đã xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý chất ma túy được quy định trong Luật phòng, chống ma túy.

Về mặt chủ thể: căn cứ vào quy định tại Điều 12 Bộ luật hình sự, bị cáo Phạm Kiên T đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi. Do đó, bị cáo Phạm Kiên T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình gây ra.

Từ những phân tích trên đây, hành vi của bị cáo Phạm Kiên T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm gia tăng tình hình tội phạm tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng dân dân, hành vi đó phải bị xử lý thích đáng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Phạm Kiên T theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.”

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

[3]. Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo:

Qua xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, nhiều lần bị cơ quan nhà nước ra Quyết định xử lý hành vi vi phạm pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ để răn đe, giáo dục bị cáo sớm trở thành một công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, làm gương cho những người có ý định phạm tội. Như vậy, mức án Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*"; Vì vậy, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có thu nhập. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số heroine là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.200.000 đồng, 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu Masstel và 01 chiếc điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu Samsung thu giữ đối với bị cáo: đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, xét thấy cần trả lại bị cáo nhưng cần giữ lại số tiền để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/7/2019.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: bà Phan Thị R không yêu cầu gì bổ sung nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xem xét, giải quyết.

[6]. Về án phí: bị cáo Phạm Kiên T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về quyền kháng cáo: bị cáo được kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Kiên T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Kiên T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 18/4/2019).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số heroine là vật chứng còn lại sau ghi trích mẫu vật gửi giám định được đựng trong phong bì niêm phong.

- Trả lại cho bị cáo các tài sản, đồ vật sau:

+ Số tiền 1.200.000 đồng, nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

+ 01 chiếc điện thoại màu đen nhãn hiệu Masstel có số IMEI 301014125791647 và 01 chiếc điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu Samsung có số IMEI 3549520563180219 đựng trong phong bì niêm phong.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/7/2019.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; buộc bị cáo Phạm Kiên T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết tại nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Na